TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 26-9-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Bá Khiên;
Ông Lường Khắc Tiệp.
- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cao – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1995, tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T, sinh năm 1970 và bà Hà Thị N, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 09/8/2022 Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số: 109/2022/HS-ST *(chấp hành xong án phạt tù ngày 14/10/2023, chưa được xóa án tích).*

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/01/2020 Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 14 tháng theo Quyết định số: 19/2020/QĐ-XLHC *(chấp hành xong ngày 04/3/2021, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính);* bị cáo khai có sử dụng nghiện chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 10/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Hà Văn T1, sinh năm 1998; nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/5/2024, Công an xã Bao La phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Mai Châu và Công an xã Cun Pheo đang thực hiện nhiệm vụ tại xóm Vế, xã Bao La, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì phát hiện Hà Văn T sinh năm: 1995, nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Winnerx, biển kiểm soát 28N1-487.xx, đi theo hướng Cun Pheo – Vạn Mai có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 28N1-487.xx do Hà Văn T điều khiển có 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa các viên nén màu hồng và màu xanh, nghi là chất ma túy. Hà Văn T khai nhận đó là ma túy tổng hợp T tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan điều tra Hà Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/5/2024, Hà Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Winner biển kiểm soát 28N1-487.xx đi lên khu vực xã Hang Kia để tìm mua ma túy. Đến khu vực xóm Thung Ẳng, xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, T gặp một người đàn ông dân tộc Mông. Qua nói chuyện biết người đàn ông này có ma túy bán, T hỏi mua ma túy tổng hợp, được người đàn ông trên đồng ý, Hà Văn T đưa 1.050.000 đồng cho người đàn ông này, sau khi nhận tiền người đàn ông đi đâu Tuấn không biết, khoảng 15 phút thì quay lại và đưa cho Hà Văn T một gói nilon màu hồng, T mở gói nilon màu hồng ra kiểm tra thì thấy bên trong có chứa các viên nén màu hồng và màu xanh, biết đó là ma túy T gói lại và cất giấu vào trong cốp xe rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực xóm Vế, xã Bao La, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an xã Bao La phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Mai Châu và Công an xã Cun Pheo bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 238/KL-KTTS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Các viên nén trong túi nilon màu hồng trong phong bì niêm phong một mặt phong bì có ghi: "Vật chứng thu giữ của Hà Văn T, sinh năm: 1995, trú tại: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình" gửi giám định có tổng khối lượng 7,11g *(Bảy phẩy mười một gam)*, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 48/CT-VKS-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Hà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều

51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Hà Văn T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có điều kiện thi hành nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định số còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

Về vấn đề khác:

- Đối với người mà Hà Văn T khai đã bán ma tuý cho T, kết quả điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này, không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28N1- 487.xx xe cũ đã qua sử dụng, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được là xe thuộc sở hữu hợp pháp của anh Hà Văn T1, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình (là em trai của bị cáo). Ngày 10/5/2024, Hà Văn T mượn xe của anh Hà Văn T1 để sử dụng, T chỉ nói với anh T1 mượn xe đi có việc và anh T1 không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại xe *(kèm theo 01 chìa khóa xe)* cho anh Hà Văn T1.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình, do nghiện ma túy nên bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, ngoài ra không có mục đích gì khác, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Việc bị cáo đã dùng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1-487.xx của em trai là Hà Văn T1 đi mua ma túy, T1 không biết, không liên quan. Bị cáo đề nghị trả lại xe cho Hà Văn T1.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hà Văn T1: Ngày 10/5/2024, Hà Văn T mượn xe của T1 biển kiểm soát 28N1-487.xx để sử dụng, T chỉ nói với T1 mượn xe đi có việc, vì là anh em ruột trong gia đình nên T1 đồng ý. Sau khi T bị bắt thì T1 mới biết việc Hà Văn T đã dùng chiếc xe trên đi tìm mua ma túy. Việc T dùng xe đi mua ma túy T1 không biết, không liên quan. Nguồn gốc chiếc xe mô tô trên do T1 đã mua lại từ anh Ngần Văn Tr, nơi cư trú: Bản S, xã C, huyện M vào năm 2022 với giá 29.500.000 đồng có giấy tờ mua bán. Hiện nay chiếc xe trên vẫn đang bị cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu tạm giữ, anh Hà Văn T1 đề nghị Hội đồng xét xử trả chiếc xe mô tô trên cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo bị bắt, bị lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Hà Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 10/5/2024 tại xóm Vế, xã Bao La, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Hà Văn T bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 7,11 gam (*bảy phẩy mười một gam)* ma túy, loại Methamphetamine. Kết quả điều tra xác định Tuấn mua ma tuý với một người không quen biết tại xóm Thung Ẳng, xã Hang Kia, huyện Mai Châu với mục đích sử dụng cho bản thân, ngoài ra không còn mục đích gì khác. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp phòng, chống tiến tới loại trừ tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó, mặc dù đã từng bị kết án về tội phạm ma túy và bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc nhưng không có tiến bộ bị cáo vẫn cố ý tàng trữ khối lượng 7,11 gam ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, lần này lại thực hiện hành vi phạm tội mới do lỗi cố ý, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, khối lượng tàng trữ là 7,11 gam ma túy, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, tiền án, tiền sự, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên. Xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy

định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo Hà Văn T phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.
- Xử phạt bị cáo Hà Văn T 06 năm 03 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 10/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, được niêm phong trong 01 phong bì.
- Trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, màu đỏ đen, biển kiểm soát 28N1-487.xx xe cũ đã qua sử dụng *(kèm theo 01 chìa khóa xe)* cho anh Hà Văn T1, sinh năm: 1998, nơi cư trú: Xóm N, xã B, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm cụ thể của các vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 57/THA ngày 09/9/2024 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Hà Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam; Phòng Hồ sơ CAT;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- Hồ sơ THAHS;
- UBND xã Bao La, huyện Mai Châu;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Phạm Thanh Tùng